VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN
VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 44 -TM/KHVL

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Nhà cung cấp

Căn cứ Hợp đồng nghiên cứu khoa học công nghệ số 149/HĐ-VHL ký ngày 31/12/2025 về việc thực hiện Nhiệm vụ Hướng KHCN ưu tiên: "Nghiên cứu chế tạo điện cực dựa trên vật liệu có cấu trúc dị thể TiO_2/SnSe và TiO_2/SnS ứng dụng cho phản ứng quang điện hoá tách nước", mã số: VAST03.03/26-27;

Hiện tại, Viện Khoa học vật liệu đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư, hóa chất năm 2026 cho Nhiệm vụ mã số VAST03.03/26-27.

Viện Khoa học vật liệu kính mời Nhà cung cấp báo giá vật tư hóa chất theo các nội dung sau:

- Danh mục báo giá: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm (Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển,…Bên mua không phải trả thêm bất kỳ một chi phí nào).
- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm.
- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17 giờ 00 phút ngày 01/6/2026.
- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng Tiếng Việt (Mẫu báo giá theo Phụ lục đính kèm).
- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (đã ký, đóng dấu).
- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Quản lý tổng hợp - Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội. Điện thoại: 0243 7568870.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:
- Như trên,
- Lưu: VT.

K/T VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU

Trần Quốc Tiến

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số 44 -TM/KHVL ngày 25/ 5/2026 của Viện Khoa học vật liệu)

CÔNG TY…..
Địa chỉ:….
Điện thoại:…

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Viện Khoa học vật liệu - 18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội

Công ty/Cửa hàng chúng tôi kính gửi Quý Viện báo giá sau:

	Tên vật tư, hóa chất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị	Số lượng	Mã HS	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Đế FTO						kích thước 300 mm x 300 mm, điện trở suất bề mặt ~7 Ω/sq	Cái	4			
2	Titanium(IV) isopropoxide						độ sạch 97%, dạng lỏng	Lọ (1L)	2			
3	Hydrochloric acid						nồng độ 37%, dạng lỏng	Chai (2,5L)	3			
4	Tin(II) chloride dihydrate						độ sạch 98%, dạng bột hoặc tinh thể	Lọ (100 G)	1			
5	Selenium dioxide						độ sạch 98%, dạng bột	Lọ (100 G)	1			
6	Potassium phosphate dibasic trihydrate						độ sạch ≥99.0%, dạng bột	Lọ (100G)	1			
7	Potassium phosphate monobasic						độ sạch ≥99.0%, dạng bột	Lọ (100 G)	1			
8	Ethanol						độ sạch ≥99.5% dạng lỏng	Chai (2,5L)	3			

9	Acetone						độ sạch kỹ thuật, dạng lỏng	Chai (2,5L)	3			

Ghi chú: *Báo giá cần ghi chi tiết các nội dung về Hiệu lực của báo giá; Chất lượng hàng hóa; Thời gian, địa điểm giao hàng; Bảo hành hàng hóa và các điều kiện khác (nếu có).*

……, ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, đóng dấu)